

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc thông báo đấu giá tài sản của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên (*Cơ quan đại diện: Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên*) như sau:

1. Tổ chức đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc, địa chỉ: Tầng 3, số nhà 16, đường Hoàng Ngân, tổ 15, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Người có tài sản đấu giá: Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên (*Cơ quan đại diện: Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên*), địa chỉ: Số 20, đường Nguyễn Du, phường Trung Vương, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

3. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ, nơi có tài sản đấu giá; giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá

3.1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ:
Quyền sử dụng đất tại dự án: Khu dân cư số 2 đường Việt Bắc, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

3.2. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của khu đất:

- Mục đích: Khai thác quỹ đất ở đô thị theo quy hoạch được duyệt. Thu tiền cấp quyền sử dụng đất cho nhà nước.

- Hình thức: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng: Đất ở lâu dài.

- Hiện trạng khu đất: Các ô đất đã được thực hiện xong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (mặt bằng sạch).

3.3. Nơi có tài sản: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3.4. Nơi có giấy tờ về quyền sử dụng đất: Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên (*Cơ quan đại diện: Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên*), địa chỉ: Số 20, đường Nguyễn Du, phường Trung Vương, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản, xem giấy tờ tài sản đấu giá: Từ ngày 17/11/2023 đến hết ngày 05/12/2023 tại nơi có tài sản và nơi có giấy tờ về quyền sử dụng đất (Trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6).

5. Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ, bán hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá: Từ ngày 17/11/2023 đến hết ngày 05/12/2023 tại Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc (Trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6) hoặc tham khảo trên Website: <http://daugivietbac.com>.

(Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ, giấy tờ tài sản nhận qua địa chỉ gmail)

6. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức tham gia đấu giá

- **Thời gian, địa điểm mua hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá tài sản:**

- Khách hàng mua hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền mua hồ sơ trực tiếp tại Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc. Khách hàng nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tiếp hoặc qua đường bưu chính trong thời gian từ ngày 17/11/2023 đến trước 17h00' ngày 05/12/2023 (Trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6).

- Trường hợp khách hàng không trực tiếp mua hồ sơ, nộp đơn đăng ký phải có giấy ủy quyền hợp lệ.

- Hồ sơ bán cho khách hàng tham gia đấu giá gồm: Đơn đăng ký tham gia đấu giá, quyền hồ sơ bao gồm các văn bản khác liên quan, bản đồ quy hoạch chi tiết chia lô tỷ lệ 1/500 (Đối với các khách hàng đăng ký tham gia đấu giá nhiều lô đất được cung cấp tối đa 03 quyền hồ sơ và bản đồ quy hoạch chi tiết chia lô tỷ lệ 1/500).

- Khách hàng nộp hồ sơ bao gồm đơn đăng ký có đóng dấu treo của công ty và CCCD photo.

- Hồ sơ tham gia đấu giá nộp qua đường bưu chính ghi rõ:

+ Hồ sơ tham gia đấu giá quyền sử dụng đất tại KDC số 2 đường Việt Bắc.

+ Nơi nhận: Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc

+ Địa chỉ: Tầng 3, số nhà 16, đường Hoàng Ngân, tổ 15, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

+ Điện thoại: 0208.628.6789

Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc không chịu trách nhiệm với những hồ sơ đơn vị bưu chính không phát đến đúng thời hạn quy định.

*** Đối tượng tham gia đấu giá:**

- Hộ gia đình, cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật và các yêu cầu khác của Pháp luật liên quan.

- Một hộ gia đình chỉ được cử một thành viên tham gia đấu giá (Trong một lô đất không được cử 02 người cùng một hộ gia đình tham gia đấu giá).

- Không được mua hộ hồ sơ tham gia đấu giá.



*** Hồ sơ tham gia đấu giá (trả giá):**

+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty đấu giá Hợp danh Việt Bắc). Người tham gia đấu giá phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, các thông tin yêu cầu trên mẫu đơn và ký tên

+ CCCD/CMND của người tham gia đấu giá (02 Bản photo).

+ Giấy ủy quyền hợp lệ và bản photo CCCD/CMND của người được ủy quyền (Trong trường hợp ủy quyền tham gia đấu giá, trả giá).

*** Thời gian nộp tiền đặt trước:**

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc: Từ ngày 05; 06/12 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 07/12/2023 (Tiền đặt trước của khách hàng phải báo "Có" về tài khoản Công ty trước 17 giờ 00 phút ngày 07/12/2023).

- Tiền đặt trước nộp bằng chuyển khoản vào tài khoản số: **06110 88 99 5555** tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt - Chi nhánh Thái Nguyên của Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc.

- Nội dung chuyển tiền đặt trước ví dụ: **Nguyễn Văn A** nộp tiền đặt trước Lô KDC số 2 đường Việt Bắc (Khách hàng phải ghi rõ số lô).

- Phí nộp, chuyển trả tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản do khách hàng chịu (Theo quy định của Ngân hàng).

Tiền đặt trước được nộp theo từng lô hoặc tổng số tiền của các lô đăng ký tham gia đấu giá, nếu khách hàng không nộp đủ số tiền đặt trước của các lô đăng ký tham gia đấu giá thì được coi là không hợp lệ. Nội dung nộp tiền phải ghi rõ họ tên và số lô đăng ký nếu không thì sẽ được xem là không hợp lệ và không đủ điều kiện tham gia đấu giá, xét kết quả trúng đấu giá, tiếp tục đấu giá (Nếu có).

7. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Từ 08h00 ngày 08/12/2023 tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng, địa chỉ: Phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Tùy thuộc vào số lượng khách hàng, địa điểm cuộc đấu giá có thể thay đổi, Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc sẽ thông báo trước cho khách hàng được biết.

8. Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp theo phương thức trả giá lên.

*** Các thông tin khác:**

- Hộ gia đình, cá nhân trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán tiền trúng đấu giá, lệ phí trước bạ theo đúng thời hạn, số tiền, địa điểm thanh toán theo thông báo nộp tiền của cơ quan thuế.

- Người trúng đấu giá có trách nhiệm sử dụng đất đúng mục đích theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt.



- Trường hợp các khách hàng trúng đấu giá không thực hiện nộp đủ tiền sử dụng đất vào Ngân sách Nhà nước (nợ tiền sử dụng đất) sẽ thực hiện các thủ tục hủy công nhận kết quả trúng đấu giá theo quy định của pháp luật và không được tiếp tục tham gia đấu giá QSD đất tại các cuộc đấu giá tiếp theo.

- Thông báo này thay cho giấy mời đối với khách hàng tham gia trả giá khi đủ điều kiện (Đề nghị khách hàng có mặt trước ít nhất 30 phút của phiên đấu giá để làm thủ tục).

* Mọi chi tiết xin liên hệ: Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc, địa chỉ: Tầng 3, số nhà 16, đường Hoàng Ngân, tổ 15, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên hoặc tham khảo trên Website: <http://daugivietbac.com>.

ĐT: 0208.628.6789 (Trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6).

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử Quốc gia về ĐGTS – Bộ Tư Pháp;
- Trang thông tin tài sản công Cục quản lý Công sản - Bộ Tài chính;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên;
- UBND phường Tân Lập;
- Nơi tổ chức đấu giá tài sản;
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Lưu: Cty, HSDG.

GIÁM ĐỐC



Trần Mạnh Phong

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số 410/TB-VBAP ngày 17/11/2023 của Công ty Đầu tư và Phát triển Việt Bắc)

STT	Bản đồ địa chính		Loại đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Tổng giá khởi điểm 01 lô (VNĐ)	Bước giá (VNĐ/m ²)	Tiền đặt trước 20%/lô (VNĐ)	Tiền mua hồ sơ/lô (VNĐ)	Ghi chú	
	Số tờ	Số thửa									
I	Bám đường quy hoạch rộng 15,5m (mặt hồ, mặt thoáng)										
1	4	1471	ODT	532,5	18.150.000	9.664.875.000	500.000	1.932.975.000	500.000	Bám hai mặt đường	
2	4	1472	ODT	418,8	16.500.000	6.910.200.000	500.000	1.382.040.000	500.000		
3	4	1473	ODT	418,8	16.500.000	6.910.200.000	500.000	1.382.040.000	500.000		
4	4	1474	ODT	418,8	16.500.000	6.910.200.000	500.000	1.382.040.000	500.000		
5	4	1475	ODT	418,8	16.500.000	6.910.200.000	500.000	1.382.040.000	500.000		
6	5	852	ODT	418,8	16.500.000	6.910.200.000	500.000	1.382.040.000	500.000		
II	Bám đường quy hoạch rộng 15,5m (băng 3 của đường rộng 48m)										
7	9	1290	ODT	192	12.100.000	2.323.200.000	500.000	464.640.000	500.000	Bám hai mặt đường	
8	9	1291	ODT	140	11.000.000	1.540.000.000	500.000	308.000.000	500.000		
9	9	1292	ODT	140	11.000.000	1.540.000.000	500.000	308.000.000	500.000		
10	9	1293	ODT	140	11.000.000	1.540.000.000	500.000	308.000.000	500.000		
11	9	1294	ODT	192	12.100.000	2.323.200.000	500.000	464.640.000	500.000	Bám hai mặt đường	
12	9	1287	ODT	147	12.100.000	1.778.700.000	500.000	355.740.000	500.000	Bám hai mặt đường	
13	9	786	ODT	140	11.000.000	1.540.000.000	500.000	308.000.000	500.000		
14	9	785	ODT	140	12.100.000	1.694.000.000	500.000	338.800.000	500.000	Tiếp giáp mặt hồ	
III	Bám đường quy hoạch rộng 10,0m (mặt hồ, mặt thoáng)										
15	5	689	ODT	324	15.500.000	5.022.000.000	500.000	1.004.400.000	500.000		
16	5	690	ODT	236	15.500.000	3.658.000.000	500.000	731.600.000	500.000		
17	5	691	ODT	421,4	15.500.000	6.531.700.000	500.000	1.306.340.000	500.000		



18	5	692	ODT	421,3	15.500.000	6.530.150.000	500.000	1.306.030.000	500.000	500.000	
19	5	693	ODT	421,3	15.500.000	6.530.150.000	500.000	1.306.030.000	500.000	500.000	
20	5	694	ODT	421,3	15.500.000	6.530.150.000	500.000	1.306.030.000	500.000	500.000	
21	5	695	ODT	421,3	15.500.000	6.530.150.000	500.000	1.306.030.000	500.000	500.000	
22	5	696	ODT	421,4	15.500.000	6.531.700.000	500.000	1.306.340.000	500.000	500.000	
23	5	802	ODT	430,2	15.500.000	6.668.100.000	500.000	1.333.620.000	500.000	500.000	
24	5	803	ODT	493,1	15.500.000	7.643.050.000	500.000	1.528.610.000	500.000	500.000	
IV	Bám đường quy hoạch rộng 10,0m (không tiếp giáp hồ)										
25	5	697	ODT	185,5	15.950.000	2.958.725.000	500.000	591.745.000	500.000	500.000	
26	5	698	ODT	154	14.500.000	2.233.000.000	500.000	446.600.000	500.000	500.000	
27	5	699	ODT	154	14.500.000	2.233.000.000	500.000	446.600.000	500.000	500.000	Bám hai mặt đường
28	5	700	ODT	154	14.500.000	2.233.000.000	500.000	446.600.000	500.000	500.000	Bám hai mặt đường
29	5	701	ODT	154	14.500.000	2.233.000.000	500.000	446.600.000	500.000	500.000	
30	5	804	ODT	154	14.500.000	2.233.000.000	500.000	446.600.000	500.000	500.000	Tiếp giáp mặt hồ
31	5	805	ODT	254	14.500.000	3.683.000.000	500.000	736.600.000	500.000	500.000	
V	Bám đường quy hoạch rộng 10,0m (tiếp giáp hồ)										
32	9	1138	ODT	263,1	15.500.000	4.078.050.000	500.000	815.610.000	500.000	500.000	
33	9	774	ODT	367,2	15.500.000	5.691.600.000	500.000	1.138.320.000	500.000	500.000	
34	9	886	ODT	361,9	15.500.000	5.609.450.000	500.000	1.121.890.000	500.000	500.000	
35	9	887	ODT	361,7	15.500.000	5.606.350.000	500.000	1.121.270.000	500.000	500.000	
36	9	888	ODT	301,5	15.500.000	4.673.250.000	500.000	934.650.000	500.000	500.000	
37	9	889	ODT	300,9	15.500.000	4.663.950.000	500.000	932.790.000	500.000	500.000	
38	9	1139	ODT	333,2	15.500.000	5.164.600.000	500.000	1.032.920.000	500.000	500.000	
39	9	787	ODT	225	15.500.000	3.487.500.000	500.000	697.500.000	500.000	500.000	
40	9	788	ODT	225	15.500.000	3.487.500.000	500.000	697.500.000	500.000	500.000	





41	9	783	ODT	225	15.500.000	3.487.500.000	500.000	697.500.000	500.000	
42	9	784	ODT	220	15.500.000	3.410.000.000	500.000	682.000.000	500.000	
VI	Bám đường quy hoạch rộng 10,0m (không tiếp giáp hồ)									
43	9	1288	ODT	210	11.000.000	2.310.000.000	500.000	462.000.000	500.000	Mặt thoảng
44	9	1289	ODT	210	11.000.000	2.310.000.000	500.000	462.000.000	500.000	Mặt thoảng
TỔNG CỘNG						192.456.600.000		38.491.320.000		